

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
1		<p>Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:</p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</p> <p>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cho cơ quan tài nguyên và môi trường cùng cấp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</p>	0,5
		<p>2. Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p>	0,5
		<p>3. Đối với những trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng mà thực hiện các quyền của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng thì do cơ quan tài nguyên và môi trường thực hiện theo quy định của Chính phủ.</p>	0,25
		<p>Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận được quy định như sau (Khoản 40 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là không quá 30 ngày; - Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng của tổ chức đầu tư xây dựng là không quá 15 ngày; - Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khi thay đổi tài sản gắn liền với đất là không quá 15 ngày; 	0,75
Tổng điểm câu 1			2,0 đ
2	a	<p><i>Khái niệm hồ sơ địa chính:</i></p> <p>Hồ sơ địa chính là tập hợp tài liệu thể hiện thông tin chi tiết về hiện trạng và tình trạng pháp lý của việc quản lý, sử dụng các thửa đất, tài sản gắn liền với đất để phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về đất đai và nhu cầu thông tin của các tổ chức, cá nhân có liên quan.</p>	0,5

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
		<p><i>Thành phần hồ sơ địa chính</i> (Điều 4 Thông tư 24/2014/TT-BTNMT):</p> <p>1. Địa phương xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu địa chính, hồ sơ địa chính được lập dưới dạng số và lưu trong cơ sở dữ liệu đất đai, gồm có các tài liệu sau đây:</p> <p>a) Tài liệu điều tra đo đạc địa chính gồm bản đồ địa chính và sổ mục kê đất đai;</p> <p>b) Sổ địa chính;</p> <p>c) Bản lưu Giấy chứng nhận.</p> <p>2. Địa phương chưa xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, hồ sơ địa chính gồm có:</p> <p>a) Các tài liệu quy định tại Điểm a và Điểm c Khoản 1 Điều này lập dưới dạng giấy và dạng số (nếu có);</p> <p>b) Tài liệu quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này được lập dưới dạng giấy hoặc dạng số;</p> <p>c) Sổ theo dõi biến động đất đai lập dưới dạng giấy.</p>	0,5
		<p>Khi ông A đăng ký biến động thì tài liệu hồ sơ địa chính cần được cập nhật, chỉnh lý (Điều 25 Thông tư 24/2014/TT- BTNMT) là: bản đồ địa chính, sổ địa chính và sổ mục kê đất đai.</p>	0,5
	b	<p>Cơ quan nào chịu trách nhiệm cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính: Theo Điều 6 Thông tư 24/2014/TT-BTNMT thì trường hợp này Văn phòng đăng ký đất đai chịu trách nhiệm cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính. Nếu địa phương chưa thành lập văn phòng đăng ký đất đai thì văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện chịu trách nhiệm cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính.</p>	0,5
Tổng điểm câu 2			2,0 đ
3		Mảnh 1: 713512-9-(10)	0,25
		Mảnh 2: 713512-9-(11)	0,25
		Mảnh 3: 713512-9-(12)	0,25
		Mảnh 4: 713512-9-(14)	0,25
		Mảnh 5: 713512-9-(15)	0,25
		Mảnh 6: 713512-9-(16)	0,25
		Mảnh 7: 710512-3-(2)	0,25
		Mảnh 8: 710512-3-(4)	0,25
		Vẽ hình	2,0
Tổng điểm câu 3			4,0 đ
4		<p>Diện tích thửa đất:</p> $A = \frac{1}{2} \sum_{i=1}^n X_i (Y_{i+1} - Y_{i-1})$ $= \frac{1}{2} [X_1(Y_2 - Y_6) + X_2(Y_3 - Y_1) + X_3(Y_4 - Y_2) + X_4(Y_5 - Y_3) + X_5(Y_6 - Y_4) + X_6(Y_1 - Y_5)]$	1,0 đ
		A= 504,742m ²	1,0 đ
Tổng điểm câu 4			2,0 đ